

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2024/KDTM-ST

Ngày: 26-9-2024

V/v tranh chấp kiện đòi tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bùi Thị Bích Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Sơn Tây;

2. Ông Tống Văn Tâm.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 131/2024/TLST-KDTM ngày 16 tháng 7 năm 2024 về tranh chấp kiện đòi tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2024/QĐXXST-KDTM ngày 26 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên nệm Sofa Minh H; địa chỉ: Thửa đất số N; M, tờ bản đồ 51, khu phố T, phường Uyên H, thành phố U, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

- Bà Thái Thị Nh, sinh năm 1991; địa chỉ thường trú: M Bùi Thị C, khu phố Đông A, phường H, thành phố Dĩ A, tỉnh Bình Dương; địa chỉ liên hệ: Số T Nguyễn Tri Ph, khu phố Bình Minh H, phường Dĩ A, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 05/7/2024); có mặt.

- Ông Phan Quốc S, sinh năm 2001; địa chỉ thường trú: Thôn Tân L, xã Tây T, huyện Tiền H, tỉnh Thái Bình; địa chỉ liên hệ: Số T Nguyễn Tri Ph, khu phố

Bình Minh H, phường Dĩ A, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 05/7/2024); vắng mặt.

Bị đơn: Công ty TNHH Kiệt Ng; địa chỉ: Số T (Thửa đất số A, tờ bản đồ số 20), tổ B, ấp (nay là khu phố) Hóa Nh, xã (nay là phường) H, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Lê Văn D; chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc; là người đại diện theo pháp luật; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 7 năm 2024, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Thái Thị Nh trình bày:

Công ty TNHH Kiệt Ng (còn gọi Công ty Kiệt Ng) là khách hàng của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên nệm Sofa Minh H (còn gọi Công ty Minh H), theo đó bên bán là Công ty Minh H bán hàng hóa là nệm Folding Bar cho Công ty Kiệt Ng. Hai bên không ký hợp đồng mà Công ty Minh H dựa trên đơn đặt hàng của Công ty Kiệt Ng hoàn thành đơn hàng và giao tới địa chỉ của Công ty Kiệt Ng theo yêu cầu. Việc thanh toán được thực hiện ngay sau khi xuất hóa đơn giá trị gia tăng.

Sau khi giao hàng đầy đủ theo đơn hàng của Công ty Kiệt Ng, Công ty Minh H đã chốt công nợ, xuất hóa đơn cho Công ty Kiệt Ng. Trong năm 2019 đến năm 2020, Công ty Minh H đã bán hàng và xuất hóa đơn cho Công ty Kiệt Ng với tổng số tiền 481.421.600 đồng (Bốn trăm tám mươi một triệu bốn trăm hai mươi một nghìn sáu trăm đồng). Công ty Kiệt Ng đã thanh toán được số tiền 412.002.500 đồng, còn nợ lại số tiền 69.419.100 đồng.

Thời điểm năm 2021, năm 2022 Công ty Kiệt Ng đưa ra lý do dịch bệnh gặp nhiều khó khăn nên đã ký biên bản xác nhận công nợ và cam kết trả nợ để thanh toán dần. Ngày 20/4/2022 hai bên lập Biên bản xác nhận công nợ và cam kết trả nợ đối với số tiền 71.479.000 đồng, Công ty Kiệt Ng cam kết thanh toán trong ngày 05/5/2022 nhưng sau đó vẫn không thanh toán. Công ty Minh H đã nhiều lần liên lạc và yêu cầu Công ty Kiệt Ng thanh toán công nợ còn lại nhưng không có kết quả. Việc Công ty Kiệt Ng cố tình không thanh toán công nợ cho Công ty Minh H gây nhiều khó khăn và thiệt hại trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Do vậy, Công ty Minh H khởi kiện Công ty Kiệt Ng yêu cầu thanh toán tổng số tiền là 90.063.540 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 71.479.000 đồng, tiền lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán là 18.584.540 đồng. Tuy nhiên, số tiền mà Công ty Kiệt Ng còn nợ nguyên đơn là 69.419.100 đồng (Sáu

mười chín triệu bốn trăm mười chín nghìn một trăm đồng) chứ không phải số tiền 71.479.000 đồng. Do vậy, tại phiên tòa nguyên đơn Công ty Minh H chỉ yêu cầu bị đơn trả số tiền còn nợ 69.419.100 đồng. Công ty Minh H xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 2.059.900 đồng và lãi chậm thanh toán là 18.584.540 đồng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn Công ty TNHH Kiệt Ng đã được triệu tập tham gia tố tụng nhưng vắng mặt không có văn bản trình bày ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Thẩm phán xác định quan hệ pháp luật đúng theo quy định tại Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên. Đối với bị đơn Công ty TNHH Kiệt Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, được xem như bị đơn tự từ bỏ quyền chứng minh, tranh tụng của mình nên đề nghị xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH Kiệt Ng phải trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên nệm Sofa Minh H số tiền còn nợ 69.419.100 đồng, xin rút một phần yêu cầu đối với nợ gốc, tiền lãi chậm thanh toán với số tiền là 20.644.440 đồng. Xét thấy việc mua bán tuy không có ký kết hợp đồng nhưng vào ngày 20/4/2022 hai bên đã lập Biên bản xác nhận nợ và cam kết trả nợ. Theo Biên bản xác nhận nợ và cam kết trả nợ ngày 20/4/2022 thì bị đơn xác nhận còn nợ nguyên đơn số tiền 71.479.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn xác nhận bị đơn chỉ còn nợ số 69.419.100 đồng nên yêu cầu bị đơn trả số tiền còn nợ trên là có căn cứ. Việc nguyên đơn rút một phần khởi kiện đối với số tiền 2.059.900 đồng và lãi chậm thanh toán là 18.584.540 đồng là tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 20.644.440 đồng. Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền 20.644.440 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả số tiền nợ từ việc mua bán hàng hóa, bị đơn có trụ sở tại xã (nay là phường) H, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương. Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp kiện đòi tài sản” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

[2] Bị đơn Công ty TNHH Kiệt Ng đã được triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng đối với vụ án nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ để giải quyết vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

[3] Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên nệm Sofa Minh H yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH Kiệt Ng phải trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên nệm Sofa Minh H số tiền nợ 69.419.100 đồng (Sáu mươi chín triệu bốn trăm mười chín nghìn một trăm đồng) và xin rút một phần yêu cầu khởi kiện và tiền lãi chậm thanh toán là 20.644.440 đồng (Hai mươi triệu sáu trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm bốn mươi đồng), Hội đồng xét xử xét thấy: Giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên nệm Sofa Minh H và Công ty TNHH Kiệt Ng không có ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa nhưng việc mua bán, giao nhận hàng giữa hai bên là có thật điều này được thể hiện qua việc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên nệm Sofa Minh H có xuất hóa đơn và bị đơn đã thanh toán một phần được thể hiện qua Lệnh thanh toán 25/9/2020, ngày 01/6/2021 (Bút lục 09, 10). Tại phiên tòa nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn trả số tiền còn nợ 69.419.100 đồng, không yêu cầu tiền lãi chậm thanh toán là sự tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Đối với vụ án thì hai bên có lập Biên bản xác nhận nợ và cam kết trả nợ ngày 17/5/2021 và ngày 20/4/2022. Theo Biên bản xác nhận nợ và cam kết trả nợ ngày 20/4/2022 thì Công ty TNHH Kiệt Ng xác nhận còn nợ của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên nệm Sofa Minh H số tiền 71.479.000 đồng (Bảy mươi một triệu bốn trăm bảy mươi chín nghìn đồng), thời hạn thanh toán số tiền 71.479.000 đồng là vào ngày 05/5/2022 nhưng bị đơn không thanh toán, cũng không có văn bản thỏa thuận hay gia hạn thời hạn thanh toán, đến ngày 05/7/2024 nguyên đơn mới khởi kiện, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền hàng còn nợ là 69.419.100 đồng nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp kiện đòi tài sản. Việc bị đơn xác nhận còn nợ nguyên đơn nhưng không có chứng cứ chứng minh là đã trả hết nợ nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền còn nợ là 69.419.100 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[5] Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, Công ty TNHH Kiệt Ng không tham gia tố tụng, không cung cấp chứng cứ, không có ý kiến phản đối yêu cầu và chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nên Hội đồng xét xử xem xét các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để giải quyết vụ án theo quy định.

[6] Tại Văn bản số 1397/ĐKKD ngày 05/8/2024 của Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cung cấp thông tin của Công ty TNHH Kiệt Ng về tình trạng pháp lý: Đang hoạt động, hiện tại chưa nhận được hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, hồ sơ tạm dừng hay giải thể của doanh nghiệp nêu trên.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên nệm Sofa Minh H yêu cầu bị đơn Công ty TNHH Kiệt Ng phải trả số tiền còn nợ 69.419.100 đồng (Sáu mươi chín triệu bốn trăm mười chín nghìn một trăm đồng) là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

[8] Nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền nợ và lãi chậm thanh toán là 20.644.440 đồng (Hai mươi triệu sáu trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm bốn mươi đồng). Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là sự tự nguyện phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 217, Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 244, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 166, Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ vào Điều 24, 50, 55 của Luật Thương mại;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên nệm Sofa Minh H với bị đơn Công ty TNHH Kiệt Ng đối với số tiền 20.644.440 đồng (Hai mươi triệu sáu trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm bốn mươi đồng).

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên nệm Sofa Minh H đối với bị đơn Công ty TNHH Kiệt Ng về việc tranh chấp kiện đòi tài sản.

Buộc Công ty TNHH Kiệt Ng có trách nhiệm trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên nệm Sofa Minh H số tiền 69.419.100 đồng (Sáu mươi chín triệu bốn trăm mười chín nghìn một trăm đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán xong số tiền phải thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

3. Về án phí sơ thẩm:

Công ty TNHH Kiệt Ng phải chịu số tiền 3.470.955 đồng (Ba triệu bốn trăm bảy mươi nghìn chín trăm năm mươi lăm đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên nệm Sofa Minh H không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, được nhận lại 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000210 ngày 10/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Hạnh

